

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2025/DS-PT

Ngày: 09 - 12 - 2025

V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thu

Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương
Ông Phan Minh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 243/2025/TLPT-DS ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 247/2025/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh ngày: 09/4/1987; Quê quán: Phường A, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052087015831; Địa chỉ: Thôn D, xã I, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

Bị đơn:

- Anh Trương Nhật T, sinh ngày: 23/08/1986; Quê quán: Xã H, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 064086011277; Địa chỉ: E T, xã Đ, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966; Số CCCD: 064166006640; Địa chỉ: 3 đường W, xã Đ, tỉnh Gia Lai. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người kháng cáo: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:*

Vào khoảng 19 giờ ngày 31/1/2024, anh Trương Nhật T cùng bà Nguyễn Thị T1 có đến nhà của anh tại thôn B, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để đòi nợ. Anh T và bà T1 có lớn tiếng yêu cầu anh phải đi ra ngoài cổng để nói chuyện. Sợ ảnh hưởng đến gia đình, anh đi ra ngoài theo yêu cầu của anh T, bà T1. Khi vừa ra tới cổng thì anh T đánh liên tiếp vào người anh và dùng một vật sắc nhọn rạch 01 vết trên mặt anh. Ngày 2/2/2024, anh đã gửi đơn tố cáo và đề nghị khởi tố hành vi của anh T, bà T1 đến cơ quan Công an huyện Đ.

Ngày 27/2/2024, anh được đưa đi giám định thương tật, kết quả tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Ngày 15/7/2024, anh nhận được Thông báo số 1038/TB-CQĐT ngày 7/6/2024 của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ về kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, cụ thể: “Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 726 ngày 07/06/2024 đối với vụ việc trên. Hành vi đánh, cố ý gây thương tích của Trương Nhật T sẽ bị xử lý hành chính theo quy định”.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh B rút yêu cầu khởi kiện về buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị T1 và anh Trương Nhật T liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại. Anh yêu cầu anh Trương Nhật T phải bồi thường tổng cộng 134.917.000 đồng, cụ thể:

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 17.417.000 đồng, gồm: T2 thuê xe taxi chở đi cấp cứu : 300.000 đồng; Chi phí cứu chữa: 1.317.000 đồng; Chi phí cho việc phục hồi sức khỏe: 10.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của anh từ ngày 31-1-2024 đến ngày 6-2-2024 là: 600.000 đồng x 7 ngày = 4.200.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc từ ngày 31-1-2024 đến ngày 6-2-2024: 300.000 đồng x 7 ngày = 2.100.000 đồng.

Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 2.340.000 đồng x 50 = 117.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh B đồng ý mức bồi thường thu nhập bị mất như anh T đề xuất, 500.000 đồng/ngày đối với anh B và 300.000 đồng/ngày đối với người chăm sóc.

** Bị đơn anh Trương Nhật T trình bày:*

Ngày 31/1/2024, anh và mẹ vợ anh là bà Nguyễn Thị T1 đến nhà anh B để yêu cầu anh B trả khoản nợ đã vay trước đó. Do bức xúc với thái độ của anh B nên anh dùng tay, chân vật nhau với ông B. Trong lúc xô xát, có thể chiếc nhẫn anh đeo có cạnh nhọn cào trúng vùng trán của ông B dẫn đến thương tích 3% như Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 1038/TB-CQĐT ngày 7/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ.

Anh sẽ có trách nhiệm bồi thường các chi phí cho việc thăm khám và điều trị của ông Nguyễn Văn B tại Trung tâm y tế huyện Đ và tiền bồi thường tổn thất

tinh thần ở mức hợp lý phù hợp với thương tích và nguyên nhân dẫn đến thương tích cũng như thu nhập hợp lý của ông B trong thời gian điều trị.

Nguyên đơn yêu cầu bồi thường chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng, thu nhập bị mất cho người chăm sóc trong thời gian điều trị của nguyên đơn và tổn thất về tinh thần với mức 50 tháng lương cơ sở là không hợp lý, không phù hợp với thiệt hại. Nguyên đơn cũng không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho các thiệt hại nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh T đồng ý bồi thường mức thu nhập bị mất trong thời gian điều trị 500.000 đồng/ngày cho nguyên đơn và 300.000 đồng/ngày cho người chăm sóc; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 5.000.000 đồng và chi phí hợp lý cho việc chữa trị thương tích.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị T1 trình bày:*

Bà không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì bà không phải là người gây thương tích nên không bồi thường theo quy định của pháp luật. Sự việc không liên quan đến bà nên bà từ chối tham gia tố tụng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai quyết định:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn B về buộc bà Nguyễn Thị T1 liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn B; buộc anh Trương Nhật T bồi thường cho anh Nguyễn Văn B 17.637.000 đồng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn B về việc buộc anh Trương Nhật T bồi thường 109.980.000 đồng tổn thất tinh thần; 5.000.000 đồng tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí dân sự sơ thẩm, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 28/8/2025, nguyên đơn anh Nguyễn Văn B kháng cáo Bản án sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai, yêu cầu chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B, buộc ông Trương Nhật T bồi thường cho ông B số tiền 134.917.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn B yêu cầu anh Trương Nhật T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm 134.917.000đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Khoảng 19 giờ ngày 31/01/2024, anh Trương Nhật T cùng mẹ vợ là bà Nguyễn Thị T1 đến nhà anh Nguyễn Văn B để đòi nợ. Hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát. Anh B nhập viện điều trị từ 31/01/2024 đến ngày 05/02/2024 tại Trung tâm y tế huyện Đ với tình trạng bệnh: “Vết thương phần mềm vùng trên đầu chân mày trái + chấn thương phần mềm vùng cằm trái, vùng ngực do bị đánh”. Theo Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 1038/TB-CQĐT ngày 07/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ: “Kết quả giám định của Nguyễn Văn B: tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%. Hành vi của Trương Nhật T không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích”. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 726 ngày 07/6/2024. Hành vi đánh, cố ý gây thương tích của Trương Nhật T sẽ bị xử lý hành chính theo quy định. Anh Trương Nhật T thừa nhận đã gây ra thương tích đối với anh Nguyễn Văn B.

[2.2] Anh B khởi kiện yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền 134.917.000 đồng, cụ thể: T2 thuê xe taxi chở đi cấp cứu 300.000 đồng; Chi phí cứu chữa 1.317.000 đồng; Chi phí cho việc phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của nguyên đơn từ ngày 31/01/2024 đến ngày 06/02/2024: 600.000đ x 7 ngày = 4.200.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc từ ngày 31/01/2024 đến ngày 06/02/2024: 300.000 đồng x 7 ngày = 2.100.000 đồng. Bồi thường tổn thất về tinh thần: 2.340.000 đồng x 50 = 117.000.000 đồng.

Cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm 17.637.000 đồng, cụ thể: T2 thuê xe taxi chở đi cấp cứu 300.000 đồng. Chi phí cứu chữa 1.317.000 đồng. Thu nhập thực tế bị mất của nguyên đơn 500.000 đồng x 5 ngày = 2.500.000 đồng. Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 300.000 đồng x 5 ngày = 1.500.000 đồng. Chi phí cho việc phục hồi sức khỏe 5.000.000 đồng. Bồi thường tổn thất về tinh thần 7.020.000 đồng.

[2.3] Anh B kháng cáo yêu cầu chấp nhận toàn bộ mức bồi thường thiệt hại liệt kê tại [2.2]. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.3.1] Đối với yêu cầu mức bồi thường thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại 600.000 đồng/ngày và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc từ 300.000 đồng/ngày. Xét thấy:

Nguyên đơn không chứng minh được mức thu nhập ổn định từ tiền công bị mất 600.000đ/ngày nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số

02/2022/NQ-HĐTP ngày 6 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, mức bồi thường thu nhập thực tế bị mất tương đương 01 ngày lương tối thiểu vùng. Mức lương tối thiểu vùng IV quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024, xã I, tỉnh Gia Lai (cũ là huyện Đ, tỉnh Gia Lai) là 3.450.000đồng/tháng/26ngày = 132.692đồng/ngày. Nhưng bị đơn tự nguyện bồi thường ngày công lao động cho anh B với công việc làm nghề thợ xây 500.000 đồng/ngày, người chăm sóc 300.000 đồng/ngày. Và tại phiên tòa anh B cũng thống nhất mức bồi thường như bị đơn tự nguyện. Vì vậy, cấp sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn về mức bồi thường trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Nguyên đơn vào viện 22 giờ 40 phút ngày 31 tháng 01 năm 2024, ra viện lúc 08 giờ 00 ngày 05 tháng 02 năm 2024. Theo hồ sơ bệnh án, nguyên đơn nằm viện 05 ngày. Vì vậy, cấp sơ thẩm tính ngày bị mất thu nhập tương ứng ngày nằm viện 05 ngày là đúng quy định pháp luật.

Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[2.3.2] Đối với yêu cầu mức bồi thường chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000đ. Xét thấy:

Nguyên đơn điều trị từ ngày 31/01/2024 đến ngày 05/02/2024 tại Trung tâm Y tế huyện Đ. Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 6 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án”. Mức lương tối thiểu vùng IV quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024, xã I, tỉnh Gia Lai (cũ là huyện Đ, tỉnh Gia Lai) là 3.450.000 đồng/tháng/26ngày = 132.692 đồng/ngày x 5 ngày = 663.461 đồng. Và anh B cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị đơn tự nguyện mức bồi thường 5.000.000 đồng là phù hợp, đảm bảo việc bồi dưỡng sức khỏe cho anh B. Vì vậy, cấp sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[2.3.3] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần: 2.340.000 đồng x 50 = 117.000.000 đồng. Xét thấy:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự, bù đắp tổn thất tinh thần do các bên tự thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Anh B yêu cầu bồi thường với mức tối đa 50 lần mức lương cơ sở là không phù hợp thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra, nguyên nhân, điều kiện, mức độ lỗi của bị đơn trong vụ việc. Vì vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần 3 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 7.020.000 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[2.3.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh B được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 296, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 2, Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn B. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Phạm Văn B1 được miễn nộp án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 2 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Hồng Thu